

Số: 103/2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, gồm:

- Máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh;
- Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung;
- Máy móc, thiết bị chuyên dùng.

2. Các nội dung khác liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ

sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định chi tiết hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo và các văn bản pháp luật khác của các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), Ban Quản lý các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định bổ sung số lượng máy móc, thiết bị hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh đã được quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là đơn vị dự toán cấp I quyết định bổ sung số lượng máy móc, thiết bị hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh đã được quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao tại đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định bổ sung số lượng máy móc, thiết bị hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh đã được quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là đơn vị dự toán cấp I quyết định điều chỉnh giá máy móc, thiết bị tại đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chỉnh giá máy móc, thiết bị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là đơn vị dự toán cấp I quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg tại đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý.

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo

a) Trong thời gian Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg: Sở Y tế quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

b) Sau khi Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tham mưu, ban hành thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của các đơn vị đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác trừ quy định tại khoản 1 Điều này

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là đơn vị dự toán cấp I quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các quy định:

a) Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

b) Điều 1 Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

3. Căn cứ dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác được phép sử dụng; cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tự quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực; đối với danh mục máy móc, thiết bị thuộc danh mục mua sắm tập trung thì thực hiện mua sắm tập trung theo quy định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IX (địa bàn Lai Châu); Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt1, Kt8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Quang Trung